

Cát sử dụng trong công nghiệp thủy tinh – Phương pháp xác định độ ẩm

Sand used in glass industry - Method for determination of moisture content

2.1.6. Xác định độ ẩm

2.1.6.1. Nguyên tắc: Xác định sự hao hụt khối lượng sau khi sấy khô mẫu thử ở nhiệt độ 105 - 110°C cho tới khi đạt khối lượng không đổi.

2.1.6.2. Hoá chất và dụng cụ

- Tủ sấy đảm bảo nhiệt độ sấy 105 - 110°C có bộ điều chỉnh nhiệt,
- Cân phân tích.
- Bình hút ẩm.

2.1.6.3. Cách tiến hành

Lấy từ mẫu cân xác định độ ẩm ra một mẫu có khối lượng 40- 50g vào một chén sứ đã được sấy khô từ trước đến khối lượng không đổi (sai số $\pm 0,01g$) rồi đặt vào tủ sấy, sấy ở nhiệt độ 105 - 110°C thời gian 1 giờ sau đó lấy chén ra, để nguội đến nhiệt độ trong phòng trong bình hút ẩm và đem cân quá trình sấy khô được nhắc lại đến khi đạt khối lượng không đổi thời gian sấy kiểm tra là 30 phút.

2.1.6.4. Tính kết quả

- Phần khối lượng độ ẩm tính bằng phần trăm theo công thức:

$$X = \frac{(m_1 - m_2) \cdot 100}{m}$$

Trong đó: .

m_1 : Khối lượng chén đựng mẫu trước khi sấy tính bằng gam

m_2 : Khối lượng chén đựng mẫu sau khi sấy, tính bằng gam

m : Khối lượng mẫu thử, tính bằng gam.

- Chênh lệch kết quả giữa hai xác định song song không vượt quá 0,2%